

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ UNINEXT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ UNINEXT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: UNINEXT TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: UNINEXT TECHNOLOGY., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110583347

3. Ngày thành lập: 26/12/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 34 ngõ 5, đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0378212688

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu (Bán buôn băng video, audio, CDs, DVDs)	4649
2.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
3.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
4.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
5.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi - Bán buôn bàn ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp - Bán buôn máy móc, công cụ dùng cho mọi loại vật liệu - Bán buôn máy móc công cụ điều khiển bằng máy vi tính - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659
6.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
7.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9511
8.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
9.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
10.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202

11.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
12.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử (không bao gồm thiết kế mạng thông tin); Bảo hành, bảo trì bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu; Đào tạo công nghệ thông tin	6311
13.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu	6399
14.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
15.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
16.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
17.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá)	7310
18.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (không bao gồm hoạt động điều tra và các hoạt động nhà nước cấm)	7320
19.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (trừ dịch vụ thiết kế công trình)	7410
20.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin - Chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam; chuyển giao công nghệ từ Việt Nam ra nước ngoài; chuyển giao công nghệ trong nước	7490
21.	Bán buôn tổng hợp (trừ bán buôn hóa chất, khí dầu mỏ hóa lỏng LPG, dầu nhớt cặn, vàng miếng, súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao và tiền kim khí) (trừ loại Nhà nước cấm)	4690
22.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
23.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
24.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đầu giá tài sản)	4791

25.	Hoạt động hậu kỳ (trừ sản xuất phim, phát sóng và không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh	5912
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
27.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
28.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
29.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
30.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
31.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
32.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: -Bán lẻ hàng hoá khác mới chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng miếng, súng đạn, tem và tiền kim khí); Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh và vật liệu ảnh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ CARPLUS VIỆT NAM	Số nhà 34, ngõ 5 đường Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	18,000	0109757743	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	18.000	180.000.000	18,000		
2	TRẦN MAI NAM	Nhà 01, Tầng 17 Tòa T3 Thăng Long Victory, Đường Đại Lộ Thăng Long, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	18,000	0380900223 52	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	18.000	180.000.000	18,000		

3	PHẠM THỊ NHUNG	Phòng 2203 Tòa A, chung cư Sông Nhuệ, Tờ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	22.000	220.000.000	22,000	034189013066
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	22.000	220.000.000	22,000	
4	NGUYỄN VĂN VŨ	Thôn Thanh Hoài, Phường Thanh Khương, Thị xã Thuận Thành, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	12,000	027097010235
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	12.000	120.000.000	12,000	
5	NGUYỄN VĂN TUẤN	Cụm 9, Xã Hạ Mỗ, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	12.000	120.000.000	12,000	001097014484
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	12.000	120.000.000	12,000	

6	ĐỒ TRỌNG LỊCH	Thôn Bắc Sơn, Xã Vũ Ninh, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	18,000	034096012435
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	18,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THỊ NHUNG
Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 22/09/1989
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034189013066

Ngày cấp: 26/06/2022
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Phòng 2203 Tòa A, chung cư Sông Nhuệ, Tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Phòng 2203 Tòa A, chung cư Sông Nhuệ, Tổ 15, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội